

Số: 143/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 23 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 171/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình L hôn, nuôi con khi L hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

A Lê Văn Đ; nơi cư trú: Số 01/18/83 PX1, phường ĐH 1, quận HA Hải Phòng;

Chị Hoa Thị O; nơi cư trú: Số 01/18/83 PX1, phường ĐH 1, quận HA Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: A Lê Văn Đ và Hoa Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng vào ngày 16/4/2007. Theo A Đ và chị O xác nhận: Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc, hòa thuận và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống, cả hai không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt khiến hôn nhân trở nên căng thẳng. Tuy sống chung nhà nhưng A chị đã L thân được một thời gian, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Gia đình

hai bên cũng đã cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả. A Đ và chị O đều nhận thấy không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, không thể hàn gắn nên cả hai cùng thống nhất thuận tình L hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình L hôn của A chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: A Đ và chị O có 02 con chung Lê Thị Hải L, sinh ngày 28/10/2007 và Lê Hải A, sinh ngày 24/7/2011. A chị thống nhất thỏa thuận: Khi L hôn, chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Lê Hải A; A Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Lê Thị Hải L đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi L hôn của A chị là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại cũng như nguyện vọng của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: A Đ và chị O thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: A Đ và chị O thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: A Đ và chị O mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình L hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

A Lê Văn Đ và chị Hoa Thị O cùng thống nhất thuận tình L hôn.

- Về con chung:

Giao con chung Lê Hải A, sinh ngày 24/7/2011 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao con chung Lê Thị Hải L, sinh ngày 28/10/2007 cho A Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, A Đ và chị O thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi L hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

A Đ và chị O thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

A Đ và chị O mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

A Đ và chị O đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0005716 ngày 07 tháng 7 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND xã Hùng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường

